

DANH SÁCH MÔN HỌC TỔ CHỨC CHO SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
ĐĂNG KÝ TRONG HỌC KỲ HÈ NĂM HỌC 2024 - 2025_CẬP NHẬT NGÀY 04/06/2025
Ngành Công nghệ thực phẩm - Khóa 2019 + 2020 + 2021 + 2022 + 2023 + 2024

STT	NGÀNH VÀ CHUYỂN NGÀNH	MSMH	TÊN MÔN HỌC	TÍN CHỈ	TS	LT	BT	TL	TN	ĐA	LA	GHI CHÚ
DANH SÁCH MÔN TỔ CHỨC HỌC ĐỢT 01 (23/06/2025 - 20/07/2025)												
1	DH_TP	GS19001	Tiếng Anh 1	2	45	15	0	30	0	0	0	Mở bổ sung
2	DH_TP	GS19003	Tiếng Anh 3	2	45	15	0	30	0	0	0	Mở bổ sung
1	DH_TP	GS33001	Toán A1 (Hàm 1 biến, chuỗi)	4	60	45	15	0	0	0	0	
2	DH_TP	GS33002	Toán A2 (Hàm nhiều biến, giải tích vec tơ)	4	60	45	15	0	0	0	0	
3	DH_TP	GS33003	Toán A3 (Đại số tuyến tính)	3	45	30	15	0	0	0	0	
4	DH_TP	GS43001	Vật lý 1	3	45	30	15	0	0	0	0	
2	DH_TP	GS59002	Thực hành Tin học đại cương	2	45	0	15	0	30	0	0	
3	DH_TP	FT03007	Hóa sinh thực phẩm	3	45	30	15	0	0	0	0	
DANH SÁCH MÔN TỔ CHỨC HỌC ĐỢT 02 (28/07/2025 - 24/08/2025)												
1	D23_TP	MI03002	Giáo dục quốc phòng (DH)	0	165	90	15	0	60	0	0	
2	DH_TP	GS19002	Tiếng Anh 2	2	45	15	0	30	0	0	0	
3	DH_TP	GS19004	Tiếng Anh 4	2	45	15	0	30	0	0	0	
4	DH_TP	GS43002	Vật lý 2	4	60	45	15	0	0	0	0	
5	DH_TP	FT03010	Toán kỹ thuật	3	60	30	0	30	0	0	0	
Danh sách môn học sinh viên không đăng ký, hoặc đăng ký theo nguyện vọng nhưng chưa đủ sĩ số mở lớp:												
1	DH_TP	GS59001	Tin học đại cương	2	30	30	0	0	0	0	0	
2	DH_TP	FT03002	Quản trị sản xuất/Quản lý doanh nghiệp	2	30	30	0	0	0	0	0	
3	DH_TP	GS19008	Tiếng Anh 2	2	45	15	0	30	0	0	0	
4	DH_TP	FT03021	Công tác kỹ sư	2	30	15	15	0	0	0	0	
5	DH_TP	FT03025	Công nghệ chế biến rau quả	2	30	30	0	0	0	0	0	
6	DH_TP	FT09031	Công nghệ chế biến thủy sản	2	30	30	0	0	0	0	0	
7	DH_TP	FT09034	Công nghệ chế biến đồ hộp	2	30	30	0	0	0	0	0	
Các môn học không có trong danh sách nhưng sinh viên có nguyện vọng đăng ký học trong học kỳ hè năm học 2024 - 2025:												
Sinh viên đăng ký theo nguyện vọng của mình. Tối đa 3 môn học. Nếu đủ sĩ số mở lớp, Phòng Đào tạo sẽ tổ chức.												
1												
2												
3												